

Bản án số: 69/2020/HSST  
Ngày: 30/11/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH.**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Quang Văn

Ông Nguyễn Văn Phiếu

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Bùi Ngọc Tạo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên toà:*  
Ông Trần Văn Long- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TL - HSST, ngày 28 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thị H, sinh năm 1976, tại: xã T, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Ph, xã T, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ lưu trú; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Anh H và bà Đinh Thị Th; chồng: Hoàng Văn Ch; có hai con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Nho Quan (có mặt)

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Bùi Thị T, sinh năm 1982

Trú tại: thôn H, xã T, huyện Th, tỉnh Hòa Bình (có mặt);

Ông Bùi Văn Th, sinh năm 1973

Trú tại: thôn L, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

*Người làm chứng:*

Anh Tống Minh S, sinh năm 1993 (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/5/2017, Vũ Thị H thuê nhà của em trai là anh Vũ Văn H sinh năm 1987 ở thôn Kiến Phong, xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để kinh doanh nhà nghỉ lưu trú và được cấp phép hoạt động từ ngày 19/4/2018.

Khoảng giữa tháng 6/2020, chị Bùi Thị T sinh năm 1982, trú tại thôn Đồng Hương, xã Thống Nhất, huyện Lạc T, tỉnh Hòa Bình đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Hoàng Minh do Vũ Thị H làm chủ. Chị T đã chủ động làm quen và đặt vấn đề với H nếu như khách có nhu cầu mua dâm thì H liên lạc với chị T đến nhà nghỉ Hoàng Minh để bán dâm, đồng thời chị T và H đã trao đổi số điện thoại để liên lạc khi có khách. Ngày 31/7/2020, chị T đến nhà nghỉ Hoàng Minh thuê phòng nghỉ cùng bạn. T gặp H và nói *“Khi nào có khách thì gọi cho em”* H nhất trí nói với chị T *“Nếu có khách chị gọi cho, chị thu của khách 300.000 đồng, em được 200.000 đồng, còn chị lấy 100.000 đồng tiền phòng”*. H và chị T thống nhất nếu là khách mua dâm trực tiếp liên hệ với chị T và do chị T dẫn đến nhà nghỉ của H thì khách phải trả cho chị T 200.000 đồng tiền bán dâm và trả tiền phòng cho H số tiền 60.000 đồng đến 70.000 đồng. Ngày 01/8/2020, chị T sử dụng điện thoại nhắn tin cho H với nội dung *“Em đang ở Nho Quan, có gì gọi cho em nhé”*, do ngày hôm đó không có khách đến mua dâm nên H không gọi điện cho chị T.

Khoảng 13 giờ ngày 10/8/2020, các anh Bùi Xuân Th sinh năm 1973, trú tại thôn Xuân Long, xã Gia Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình và Tống Minh S sinh năm 1993 trú tại xã Gia Sơn, huyện Nho Quan đến nhà nghỉ Hoàng Minh để nghỉ. Lúc này anh Th có nhu cầu mua dâm nên nói với Vũ Thị H *“Cho một em tàu nhanh”* đồng thời anh Th nói *“giá thế nào”* H trả lời *“Ba trăm nghìn đồng”*, anh Th nhất trí lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho H còn anh Tống Minh S không có nhu cầu mua dâm nên nằm nghỉ tại ghế sofa đặt ở phòng khách nhà nghỉ. Sau khi cầm tiền, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim số thuê bao 0982,933.804 gọi điện đến số điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B221 lắp sim số thuê bao 0344.415.763 của chị Bùi Thị T nói *“Em xuống nhà chị đi”*. Chị T hiểu ý xuống nhà nghỉ của H để bán dâm nên đồng ý và hẹn H khoảng 20 phút thì xuống. Sau đó chị T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 28L1-146.52 đi xuống nhà nghỉ “Hoàng Minh”. Sau khi T đồng ý bán dâm thì H đã bố trí cho anh Th lên phòng 4 tầng 2 của nhà nghỉ “Hoàng Minh” để chờ T đến. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày chị T đến thì H nói *“Có khăn ở trên bàn kia kìa em, cầm lấy lên phòng 4 tầng 2 khách đang chờ”*, chị T liền cầm khay đựng đồ gồm khăn, dầu gội đầu, sữa tắm và 01 bao cao su do H chuẩn bị sẵn đi lên phòng để quan hệ tình dục với anh Th.

Tại phòng 4, tầng 2 của nhà nghỉ “Hoàng Minh”, chị T và anh Th cởi quần áo, rồi chị T lấy bao cao su đeo vào dương vật của anh Th để chuẩn bị quan hệ tình dục thì bị Tổ công tác Công an huyện Nho Quan phối hợp Công an xã Gia Tường kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ “Hoàng Minh” phát hiện bắt quả tang chị T và anh Th đang chuẩn bị quan hệ tình dục. Tổ công tác đã thu giữ 01 ruột

bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei. Tổ công tác đã thu của chị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F lắp sim số thuê bao 0813.841.282 và 0368,235.982; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B221 lắp sim số thuê bao 0344,415 763.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà nghỉ “Hoàng Minh” thu giữ 86 bao cao su các loại; 01 vỏ bao cao su và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh nhạt có vỏ ốp màu trắng không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng lắp sim số thuê bao 0982,933,804; số tiền 300.000 đồng của Vũ Thị H.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT- VKS ngày 27.10.2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Thị H, ra trước Toà án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội “ Chứa mại dâm”, theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội: “Chứa mại dâm”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Thị H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, giao cho UBND xã Gia Tường, giám sát giáo dục.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng lắp sim số 0982.933.804.

Tịch thu tiêu hủy 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei; 86 bao cao su các loại; một vỏ bao cao su;

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị T nhất trí với luận tội của kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên,

Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị H khai và thừa nhận: Khoảng 13 giờ ngày 10/8/2020, H là chủ nhà nghỉ Hoàng Minh ở thôn Kiến Phong, xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã trực tiếp thỏa thuận với anh Bùi Xuân Th là khách mua dâm, đồng thời thu số tiền 300.000 đồng/1 lần mua dâm. H đã sử dụng điện thoại di động liên lạc với chị Bùi Thị T là người bán dâm và bố trí địa điểm là phòng 4, tầng 2 nhà nghỉ Hoàng Minh để chị T và anh Th quan hệ tình dục. Trong khi chị T và anh Th đang chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Tổ công tác của Công an huyện Nho Quan phối hợp với công an xã Gia Tường kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và biên bản vụ việc ngày 10 tháng 8 năm 2020 cùng các chứng cứ khác đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Vũ Thị H, phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là thương binh, bản thân là lao động chính trong gia đình, sức khỏe yếu nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Thị H, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội xét xử thấy, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo. Bị cáo phạm tội có tính chất tư lợi nên áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số tiền 300.000đồng do bị cáo phạm tội mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng lắp sim số 0982.933.804 là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Một ruột bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei; 86 bao cao su các loại; một vỏ bao cao su không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[6] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F lắp sim số thuê bao 0813.841.282 và 0368.235.982 thu của Bùi Thị T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh nhạt có vỏ ốp màu trắng không lắp sim thu của

Vũ Thị H. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Bùi Thị T và Vũ Thị H là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội: “Chứa mại dâm”.
  2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:
    - Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.
    - Phạt bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 (Mười triệu đồng).
  3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một ruột bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei; 86 bao cao su các loại; một vỏ bao cao su; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng lấp sim số 0982.933.804.

Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng; theo giấy ủy nhiệm chi giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan.
  4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.
- Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*“Trưởng hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

*Nơi nhận:*

- Toà án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND- Huyện NQ.
- Bị cáo; NCQLNVLQ.
- THA- CA.Huyện NQ.
- Lưu HS.

(Đã ký)

**Nguyễn Anh Tuấn**